

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG**

Bản án số: 87/2019/HS-ST

Ngày: 08-10-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hải Châu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Tâm

2. Bà Huỳnh Thị Chi

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn An Phước - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Tuyết Em - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 80/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Hữu T, sinh năm 1995, tại: tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: Số H ấp K, xã H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu P, sinh năm 1967 và bà Trần Thị Cẩm T, sinh năm 1965. Vợ con: Không có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 lần. Vào ngày 06/11/2018 bị Công an xã Long Hậu, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định 18/QĐ-XPVPHC.

Bị cáo đang bị tạm giam trong một vụ án khác, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Thanh L, sinh năm 1977; nơi sinh: tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: Số N ấp K, xã T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng Đ, sinh năm 1934 và bà Hà Thị A, sinh năm 1941. Vợ là Trương Ánh H, sinh năm 1984; con: Có 01 con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến*: Bà Đỗ Kim U, sinh năm: 1968; nơi cư trú: Số M, đường O, khóm T, Phường M, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Hữu T và bị cáo Nguyễn Thanh L là người nghiện ma túy. Vào sáng ngày 03/01/2019 vì muốn sử dụng ma túy nên bị cáo T đã rủ bị cáo L cùng góp tiền mua ma túy để sử dụng thì bị cáo L đồng ý và thống nhất mỗi người góp vào 100.000 đồng. Sau đó bị cáo L điều khiển xe mô tô 66F5-8994 chở bị cáo T đến khu vực chợ C tại khóm D, Phường M, thành phố Vĩnh Long, bị cáo L đậu xe ngồi ngoài chờ còn bị cáo T vào khu vực cây da gặp người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) để mua 01 gói ma túy loại heroin với giá 200.000 đồng. Trên đường về đến khu vực ngã tư đường 3/2 và đường Trưng Nữ Vương, Phường 1, thành phố Vĩnh Long thì bị lực lượng Công an Phường 1, thành phố Vĩnh Long tuần tra phát hiện nên bị cáo T đã vứt gói ma túy xuống mặt đường để phi tang nhưng bị phát hiện và thu giữ tang vật gồm: 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng loại ma túy heroin, số tiền 510.000 đồng và 01 ống kim tiêm đã qua sử dụng.

Kết luận giám định số: 02/KLGD-PC09 ngày 04/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Vĩnh Long xác định: Chất bột màu trắng chứa trong 01 gói giấy bạc là ma túy loại Heroin, có khối lượng 0,1813 gam.

Bản cáo trạng số: 75/CT-VKSND TPVL ngày 24/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu T và Nguyễn Thanh L cùng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long tham gia xét xử đã nêu quan điểm luận tội: Khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong sau giám định có chữ ký của người chứng kiến Đào Nhật Duy Khương và chữ ký của giám định viên Nguyễn Hữu Dự, có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Long; 01 (một) ống kim tiêm đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu T 360.000 đồng, trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh L 150.000 đồng.

Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu T và bị cáo Nguyễn Thanh L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Hữu T và bị cáo Nguyễn Thanh L đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình đúng như cáo trạng đã nêu và đồng ý với tội danh mà bị cáo bị truy tố. Các bị cáo không tham gia tranh luận, trong phần nói lời sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Hữu T và bị cáo Nguyễn Thanh L khai nhận: Các bị cáo là người nghiện ma túy nên vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 03/01/2019 bị cáo T rủ bị cáo L mỗi người góp 100.000 đồng và cùng đi đến khu vực khóm D, Phường M, thành phố Vĩnh Long để mua ma túy loại heroin của người thanh niên (không rõ họ tên địa chỉ cụ thể) với giá 200.000 đồng. Trên đường về đến khu vực ngã tư đường 3/2 và đường Trưng Nữ Vương, Phường 1, thành phố Vĩnh Long thì bị lực lượng Công an Phường 1, thành phố Vĩnh Long tuần tra phát hiện và bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật. Kết luận giám định số: 02/KLGĐ-PC09 ngày 04/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Long xác định: Chất bột màu trắng chứa trong 01 gói giấy bạc thu giữ là ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,1813 gam. Hành vi của các bị cáo T và L đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố bị cáo là chính xác.

Heroin là một trong những chất gây nghiện, khi sử dụng vào cơ thể sẽ gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng của con người, là một trong những nguyên nhân gây lây lan căn bệnh HIV-AIDS và làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do có nhiều tác hại nên Nhà nước có chính sách quản lý độc quyền và nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép đều bị pháp luật xử lý nghiêm khắc. Bản thân các bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại nhưng vẫn thực hiện một cách cố ý tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân điều đó thể hiện ý thức xem thường pháp luật của các bị cáo. Vì vậy, phải xử lý các bị cáo một mức án nghiêm

khắc, phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự câu kết chặt chẽ giữa những người cùng thực hiện tội phạm nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Bị cáo T là người chủ động rủ bị cáo L cùng thực hiện hành vi phạm tội, trong quá trình điều tra bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho công tác điều tra, bị cáo đã có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản nên bị cáo phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo L mới thỏa đáng.

Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thật thà khai nhận hành vi phạm tội, đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của các bị cáo. Đây cũng là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Đây là loại tội phạm ngoài hình phạt chính còn có thể áp dụng hình phạt tiền bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội hơn nữa bản thân các bị cáo là người nghiện, không có nghề nghiệp ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng: Đối với các vật chứng thu giữ là 01 gói niêm phong sau giám định có chữ ký của người chứng kiến Đào Nhật Duy Khương và chữ ký của giám định viên Nguyễn Hữu Dự, có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Long; 01 (một) ống kim tiêm đã qua sử dụng. Đây là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ và là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 360.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Hữu T và số tiền 150.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Thanh L theo biên lai thu tiền No 003975 ngày 25/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long là tài sản riêng của các bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho các bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[4] Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo T do không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên không làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

[5] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T và Nguyễn Thanh L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo T được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L 01 (một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo Lâm được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

II. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/7/2019 giữa Công an thành phố Vĩnh Long và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long được xử lý như sau:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong sau giám định có chữ ký của người chứng kiến Đào Nhật Duy Khương và chữ ký của giám định viên Nguyễn Hữu Dự, có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long; 01 (một) ống kim tiêm đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu T 360.000 đồng (ba trăm sáu mươi ngàn đồng), trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh L 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tiền No 003975 ngày 25/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

III. Án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án và danh mục ban hành kèm theo;

Buộc bị cáo Nguyễn Hữu T và Nguyễn Thanh L mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh VL;
- CA TPVL;
- Phòng HS - CA tỉnh VL;
- VKSND TPVL;
- VKSND tỉnh VL;
- CCTHADS TPVL;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Long Hậu, LV, ĐT;
- UBND xã Vĩnh Thới, LV, ĐT;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Hải Châu